

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Đồng Sóc” tại xã Vũ Di, xã Vân Xuân và thị trấn Tứ Trung, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Đồng Sóc” tại xã Vũ Di, xã Vân Xuân và thị trấn Tứ Trung, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc họp ngày 06 tháng 5 năm 2019;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Đồng Sóc” tại xã Vũ Di, xã Vân Xuân và thị trấn Tứ Trung, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 68/ĐTTMVP ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Công ty TNHH Đầu tư thương mại Vĩnh Phúc;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Đồng Sóc” tại xã Vũ Di, xã Vân Xuân và thị trấn Tứ Trung, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (sau đây gọi là Dự án) được lập bởi Công ty TNHH Đầu tư thương mại Vĩnh Phúc (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:



## 1. Phạm vi, quy mô của Dự án:

Xây dựng và kinh doanh hệ thống hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Đồng Sóc, tại xã Vũ Di, xã Vân Xuân và thị trấn Tứ Trung, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, diện tích 74,894 ha, bao gồm các hạng mục công trình chính: San nền, hệ thống cấp nước, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống thoát nước thải, trạm xử lý nước thải tập trung công suất 2.295 m<sup>3</sup>/ngày đêm (được chia thành 3 modul, mỗi modul có công suất 765 m<sup>3</sup>/ngày đêm), hồ điều hòa dung tích 2.500 m<sup>3</sup>, hồ sự cố dung tích 7.000 m<sup>3</sup>, hệ thống đường giao thông và hệ thống điện, thông tin liên lạc, nhà điều hành Cụm công nghiệp.

## 2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Thực hiện phân khu chức năng trong Cụm công nghiệp đảm bảo diện tích cây xanh trong phạm vi Cụm công nghiệp tối thiểu 10% tổng diện tích của Cụm công nghiệp và chỉ tiếp nhận vào Cụm công nghiệp các dự án đầu tư thuộc những ngành công nghiệp đăng ký trong báo cáo đánh giá tác động môi trường;

2.2. Trong quá trình thi công xây dựng và vận hành Dự án phải tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn QCVN 26:2010/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung QCVN 27:2010/BTNMT và các quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan; đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường;

2.3. Thỏa thuận về yêu cầu đối với nước thải với các dự án đầu tư vào Cụm công nghiệp trước khi đưa vào hệ thống xử lý nước thải tập trung thông qua hợp đồng trách nhiệm và thiết lập hệ thống kiểm soát các nguồn nước thải đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của Cụm công nghiệp;

2.4. Thu gom, xử lý các loại nước thải phát sinh trong quá trình xây dựng Dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành; xây dựng và vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung của Cụm công nghiệp trước khi thu hút đầu tư, đảm bảo toàn bộ nước thải sản xuất, nước thải sinh hoạt phát sinh từ quá trình hoạt động của Cụm công nghiệp được xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT (cột A) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp với các hệ số  $K_q = 0,9$  và  $K_f = 1$  trước khi chảy vào hồ điều hòa ra kênh thoát và ra sông Phan;

2.5. Lắp đặt hệ thống quan trắc tự động để kiểm soát liên tục lưu lượng và các thông số: nhiệt độ, COD, TSS, pH của nước thải sau xử lý tại cửa xả ra kênh thoát chung và truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Phúc;

2.6. Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh từ giai đoạn xây dựng và hoạt động của Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường theo quy định của Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại;

2.7. Lập kế hoạch và đảm bảo các phương án cần thiết để phòng ngừa và

ứng cứu sự cố môi trường trong quá trình hoạt động của Dự án (đặc biệt là phương án chống ngập, tiêu thoát nước cho Dự án);

2.8. Thực hiện chương trình quản lý, giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác như đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

### 3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Chỉ được thực hiện Dự án sau khi hoàn thành công tác đền bù giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật;

3.2. Các dự án đầu tư thực hiện trong Cụm công nghiệp phải thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành; các dự án thứ cấp trong Cụm công nghiệp thực hiện xây dựng phải đảm bảo khoảng cách cách ly vệ sinh theo QCVN 01:2008/BXD - Quy chuẩn xây dựng Việt Nam về quy hoạch xây dựng và TCVN 4449-1987 - Phân loại xí nghiệp, kho theo cấp độ hại và khoảng cách ly vệ sinh, đảm bảo không làm ảnh hưởng môi trường đến các hộ dân và các công trình xã hội khác;

3.3. Tuân thủ các yêu cầu về tiêu thoát nước, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy, nổ, an toàn hóa chất và đề điều trong quá trình thực hiện Dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành;

3.4. Tuân thủ Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

### **Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trước khi triển khai thực hiện Dự án.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa Dự án vào vận hành chính thức theo quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 3.** Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp của Dự



án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

**Điều 4.** Ủy nhiệm Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Phúc và các đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /.

**Nơi nhận:**

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà;
- Công ty TNHH Đầu tư thương mại Vĩnh Phúc;
- UBND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở TN&MT tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu: VT, VPMC, TCMT (Vụ TĐ(04), Vụ QLCT (01) Ch.03).

*[Handwritten initials]*

